

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 14 tháng 7 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
01:00	LENA	0.6/1.3	87	4233	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	MCCL
02:00	Dã Tượng	3.7/3.7	32	206.4	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
04:00	GUO DIAN 7	9.7/9.9	178	32951.2	ĐD 06; 08	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Trần Sỹ Thanh/LP
05:00	Thịnh An 06	1.0/3.0	85	5539	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Vũ Đức Thiện/Nil
05:00	Hiền Anh 666	6.2/6.7	79	4685	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:00	TTP 68	2.5/3.6	92	5169	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:00	LENA	0.6/1.3	87	4233	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nguyễn Đức Hiếu/MCCL
05:00	Tân Bình 234	4.3/6.5	177	32936	ĐD: 06;08	Tổng hợp	P0	Cầu 5	Đinh Văn Hữu/LP Khi GUO DIAN 7 rời
05:30	Vũ Đình 27	6.2/6.4	89	5483	LS 136	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Lê Đình Thọ/Nil
06:00	NVP 18	0.6/2.2	73	2323.36	Nil	Tổng hợp	P0	1QT	Nil
06:00	Trường An 02	1.0/2.8	79	4856	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
06:00	Khánh Minh 79	0.5/2.0	76	2514	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
06:00	HẢI NAM 68	3.0/4.0	79	4548	Nil	Tổng hợp	Jetty 2	Khu neo	Phạm Văn Song/Nil
06:00	NISSI 777	4.5	69	1970	LS:135	Tổng hợp	P0	3QT	Nil Cấp mạn GLOBAL SAGE Khi HẢI THỊNH 26 rời
06:30	Tuấn Minh 36	4.0	79	4065	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
07:00	Việt Hồng 1	0.8/2.3	75	1498	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Nil
07:00	Hải Long 01	4.5/5.0	79	4195	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
07:00	Việt Hoàng 02	0.8/2.4	74	2970	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:30	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	DKC
10:00	DING HENG 19	4.0/5.0	111	6887.9	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NK
11:00	Khánh Minh 69	3.4/2.0	75	2231	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Nil
11:00	Mặt Trời Việt 36	4.8/4.9	78	3877	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
12:00	TONG YUN 12	4.6/6.0	126	12026	Vas: 3006;3008	Tổng hợp	P0	1QT	Lê Đình Thọ/KBP
12:00	Khánh Minh 79	0.5/2.0	76	2514	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil

12:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Vũ Đức Thiện/Vitaco
14:00	Singapore Pioneer	2.3/4.6	119	11543	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NK
14:00	Thuận Trung 08	3.0/4.0	79	3378	Nil	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Nil
14:00	DING HENG 19	4.0/5.0	111	6887.9	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Phạm Văn Ái/NK
16:00	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	ĐD: 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Phạm Văn Song/Nil/khi THÀNH ĐẠT 628 rời cầu
16:00	Thành Đạt 628	1.3/3.5	79	6314	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Cầu 1	Trần Sỹ Thanh/Nil
16:00	Khánh Minh 09	2.7/2.7	72	1942	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
16:00	CALYPSO	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	P0	Phạm Trọng Thiệp/HV
16:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Nguyễn Đức Hiếu/NK
16:00	OCEANWIN 1	31./4.5	99	5275	Vas 3006	Tổng hợp	4/5QT	P0	Lê Đình Thọ/KBP
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 13/7/2025									
17:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Đinh Văn Hữu/Vitaco
18:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
18:00	Hải Đăng 268	0.8/2.6	79	3350	Nil	Tổng hợp	P0	3QT	Nil
18:00	Thuận Trung 08	3.0/4.0	79	3378	Nil	Tổng hợp	3QT	Khu neo	Nil
18:00	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	2ALHD	P0	Trần Sỹ Thanh/Vitaco
19:00	Minh Khánh 888	2.3/4.5	106	9047	LS 135	Tổng hợp	Cầu 7/8	P0	Nguyễn Đức Hiếu/Nil
19:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Phạm Văn Ái/NK
20:00	VTT 03	4.0/4.0	74	2800	Nil	Tổng hợp	P0	3QT	Nil
20:00	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	3QT	P0	MCCL
20:00	Htc 56	0.8/2.0	70	2205	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
20:00	Hải Thịnh 26	4.0/5.0	79	3347	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
21:00	Trường An 02	1.0/2.8	79	4856	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	Cầu 1	Nil
22:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Phạm Văn Song/Vipco
23:00	Petrolimex 15	4.4/5.7	159	17960	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Phạm Văn Ái/Vipco

Nghi Sơn, 17h00 ngày 13 tháng 7 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Tiến Thành

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thủy

